

Số: TVHN-180/DBQG

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

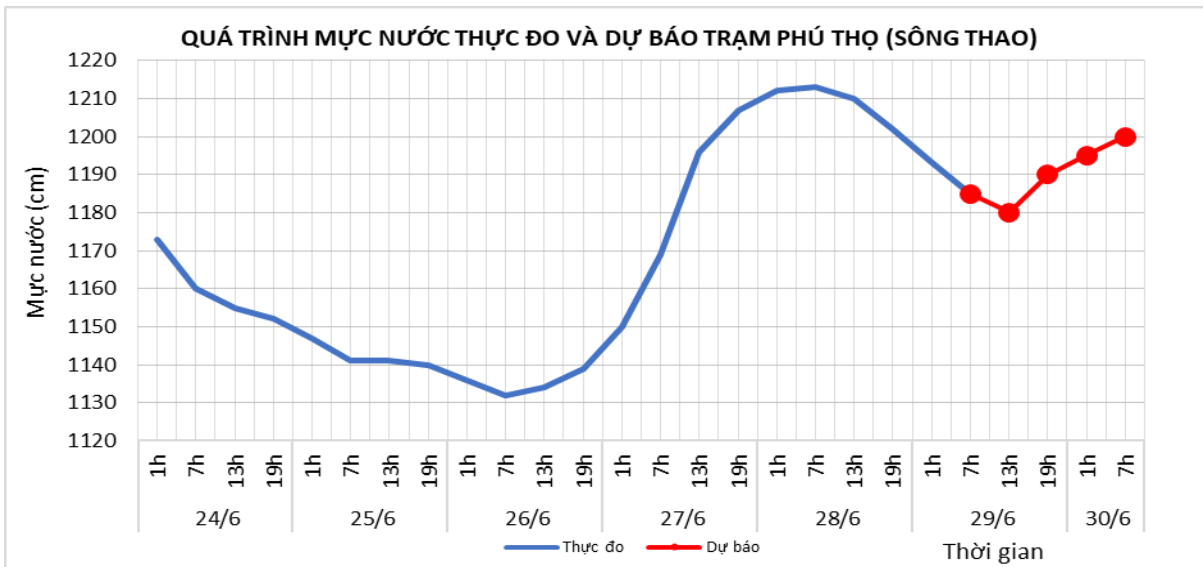
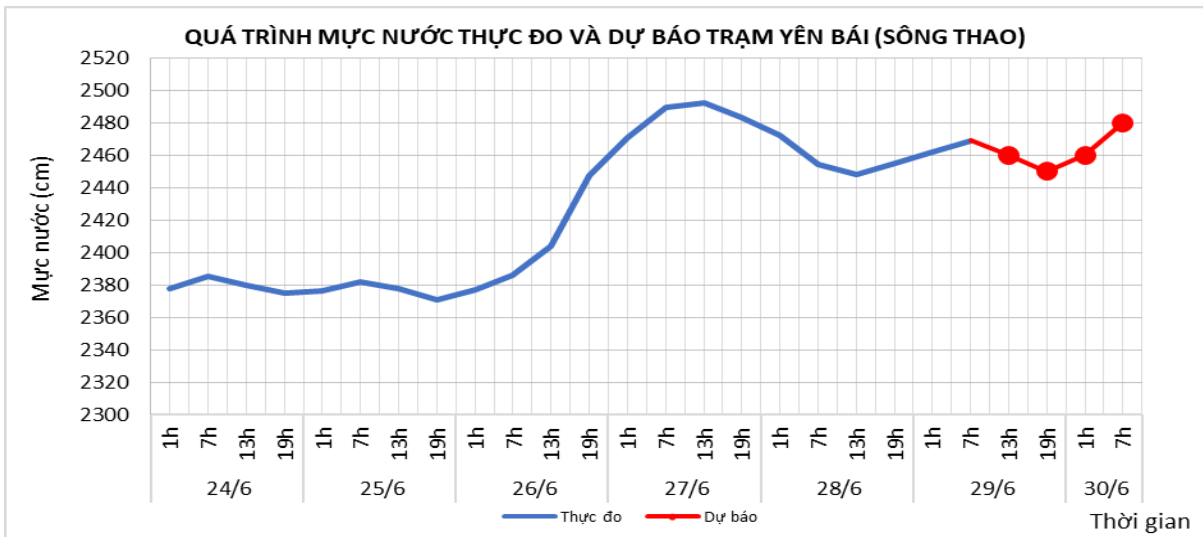
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái đang biến đổi chậm, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi theo xu thế lên.



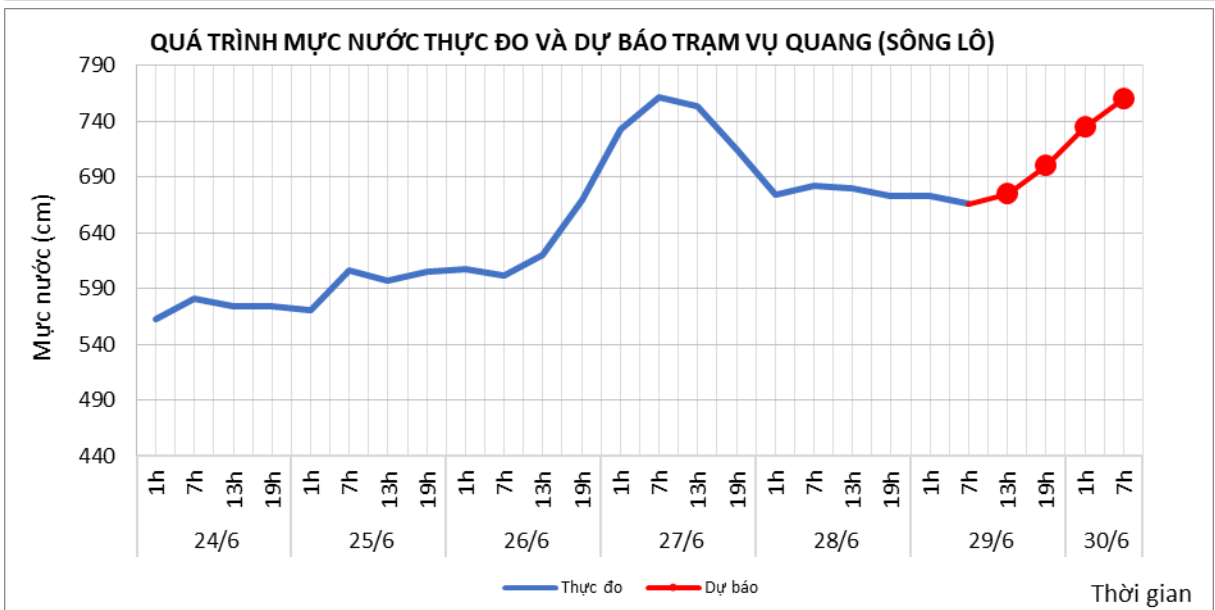
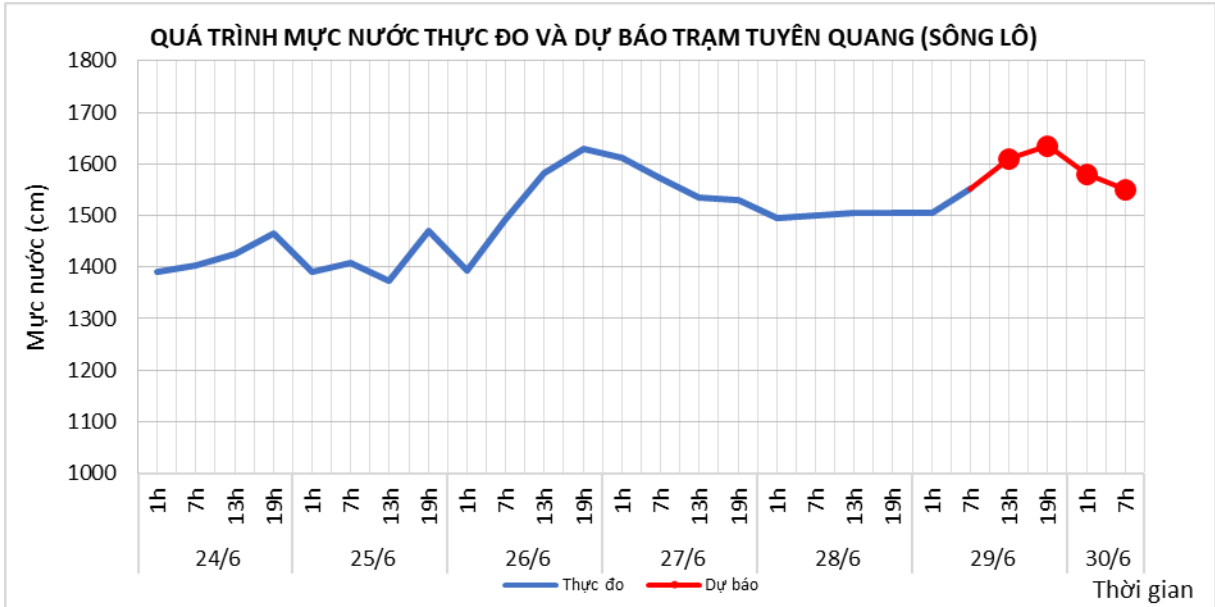
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang dao động theo xu thế lên do ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.



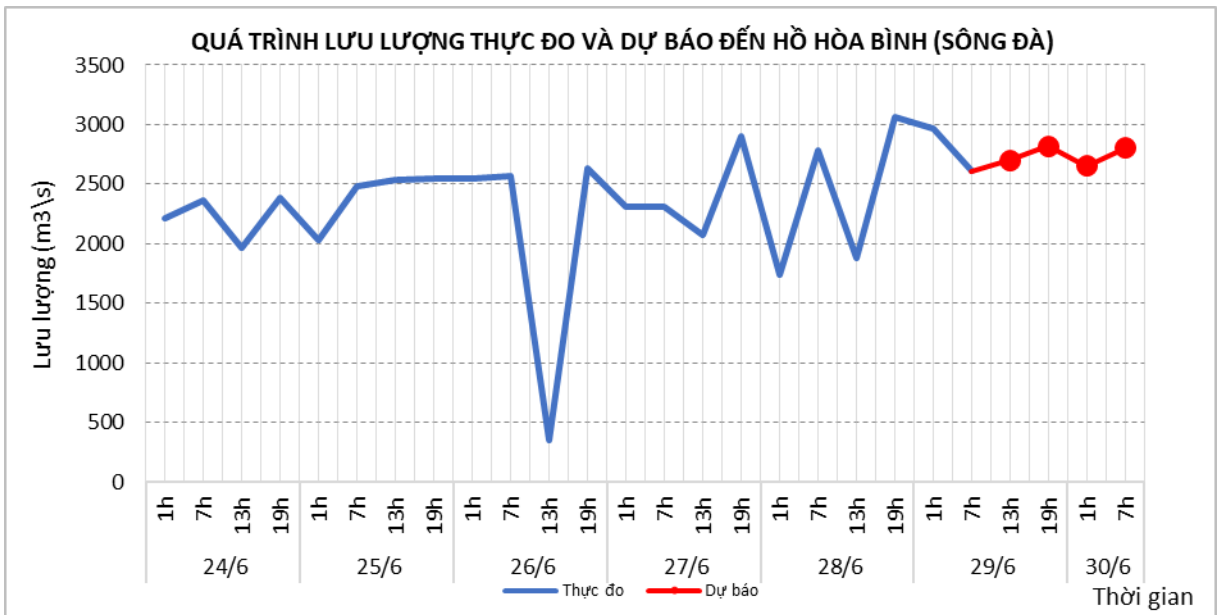
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



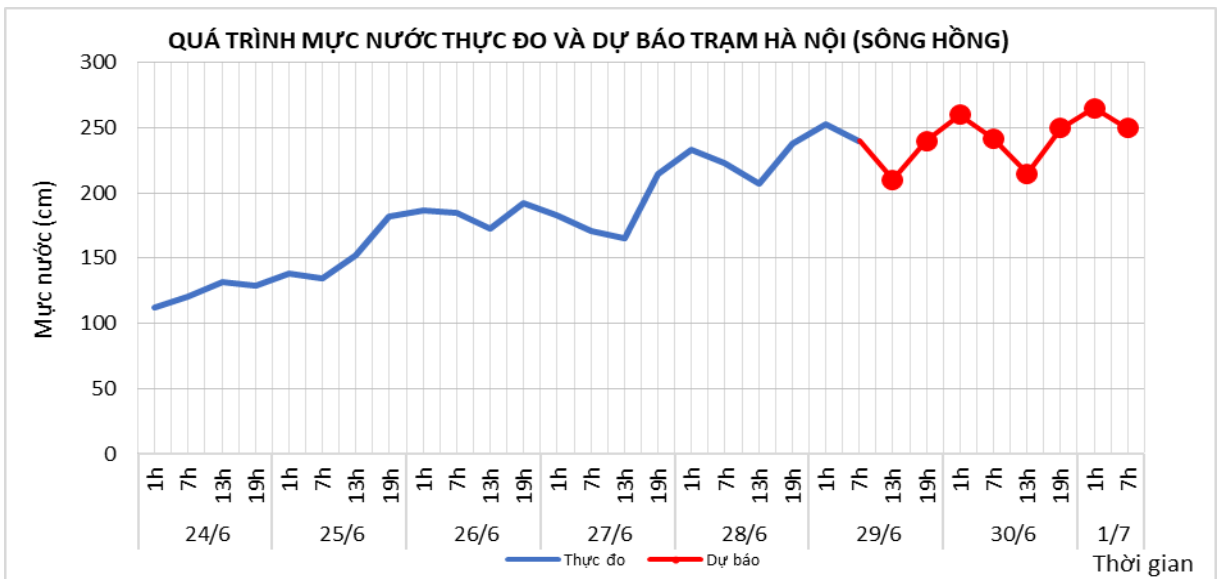
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội chịu ảnh hưởng của thủy triều và dao động theo điều tiết của các thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ dao động theo điều tiết từ các thủy điện tuyến trên cũng như chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

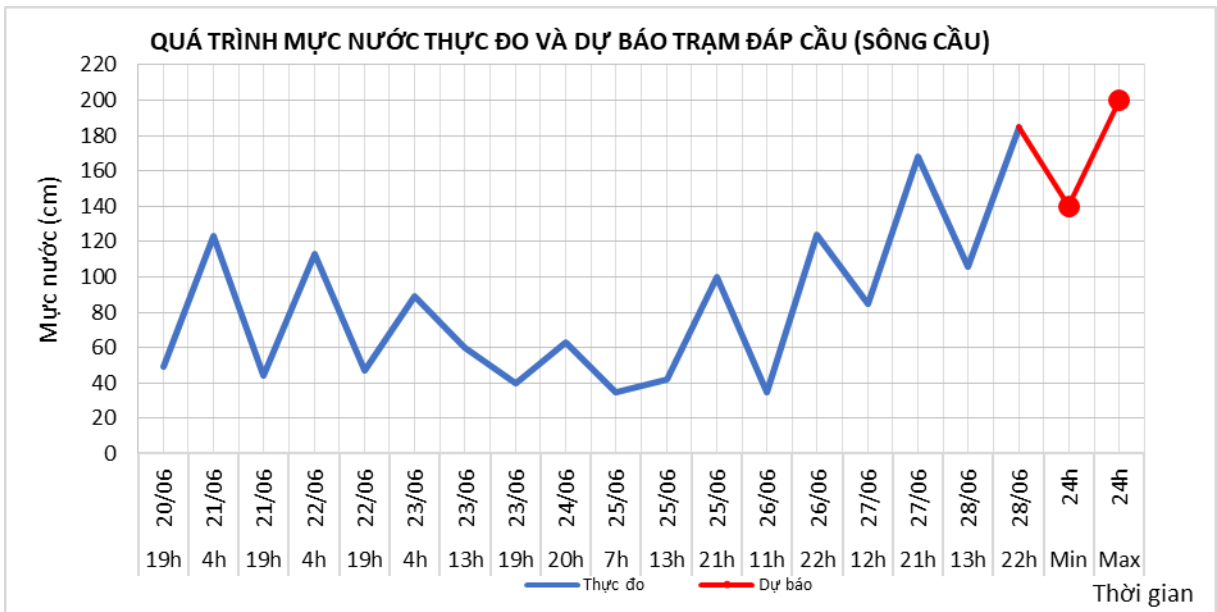
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu ở khu vực thượng lưu và trung lưu có khả năng lên do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực; mức nước hạ lưu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo xu thế lên.



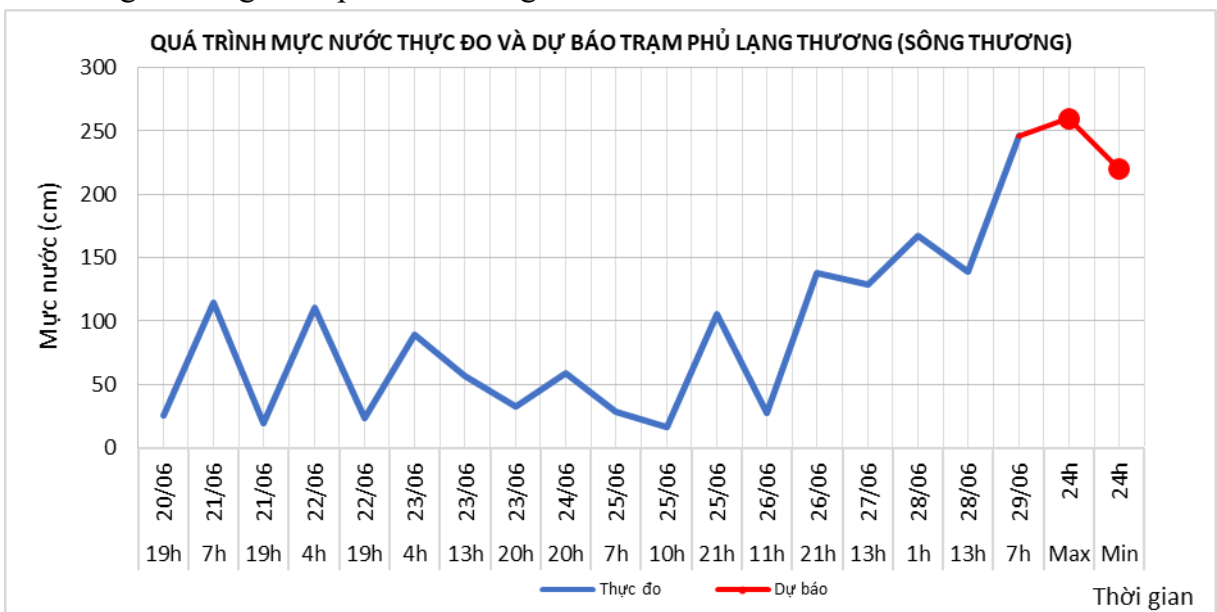
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước ở thượng lưu và trung lưu sông Thương đã đạt đỉnh ở trên mức báo động 1 và đang xuống, hạ lưu tại trạm Phủ Lạng Thương đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước ở thượng lưu và trung lưu sông Thương có khả năng lên lại; hạ lưu tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ tiếp tục lên sau giảm chậm.



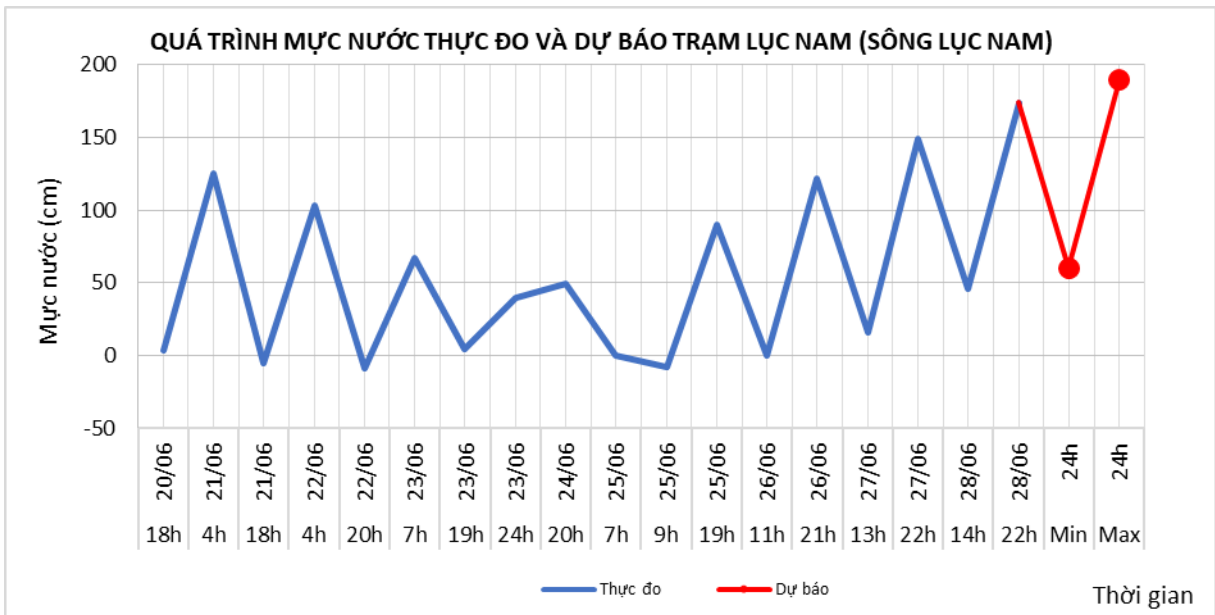
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên thượng lưu sông Lục Nam đang lên, hạ lưu tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên thượng lưu và trung lưu sông Lục Nam có khả năng xuất hiện lũ nhỏ; mực nước hạ lưu tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



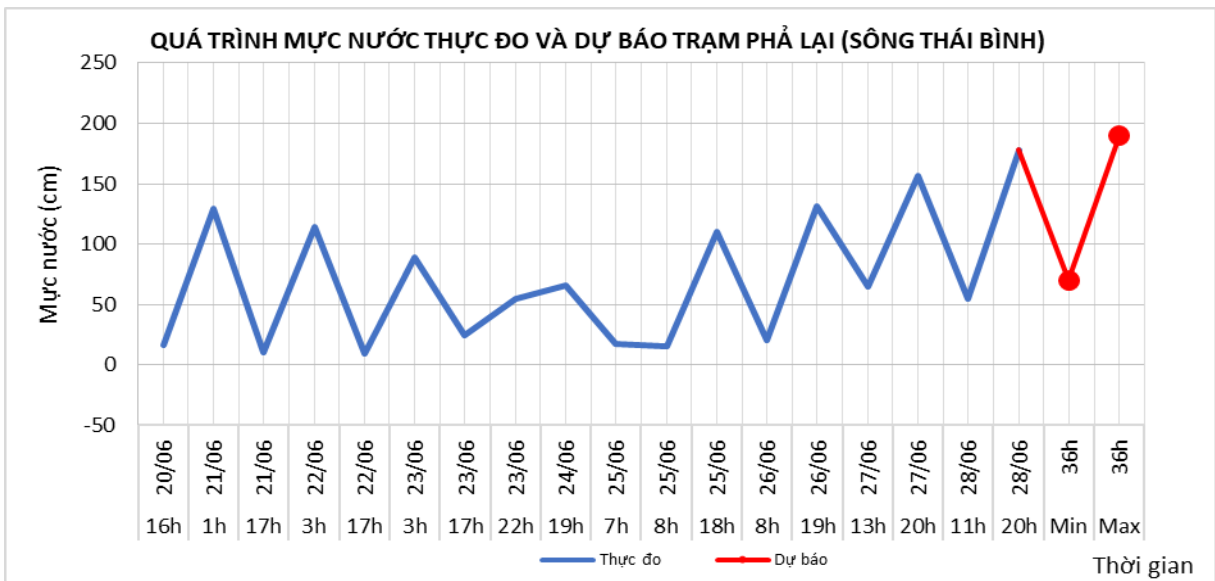
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,90m; thấp nhất là 0,70m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

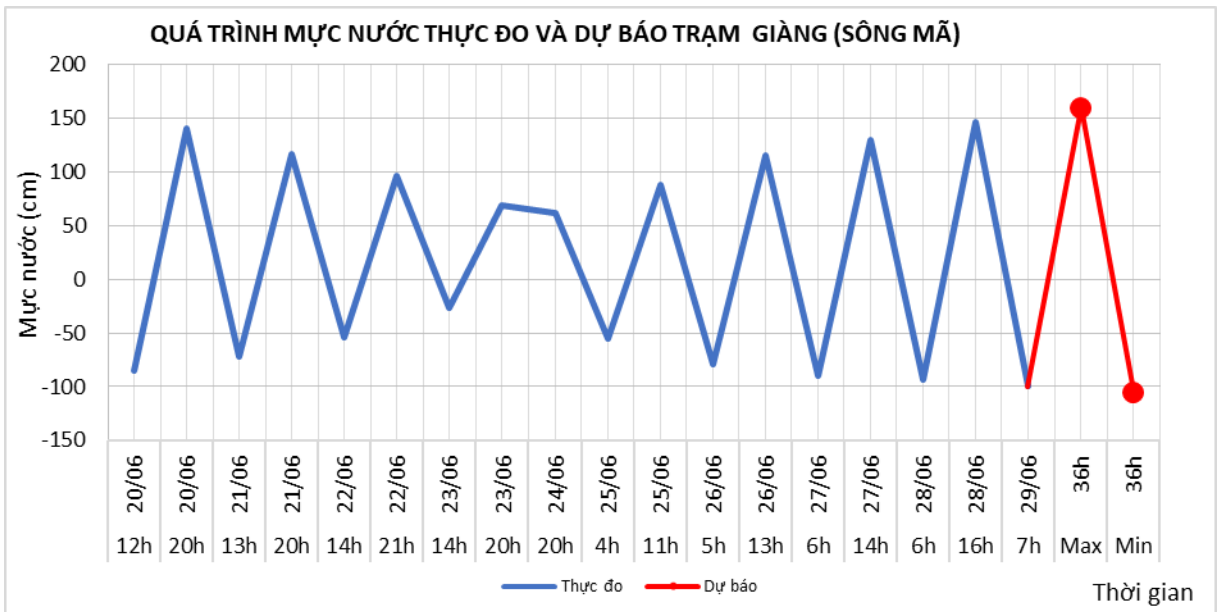
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



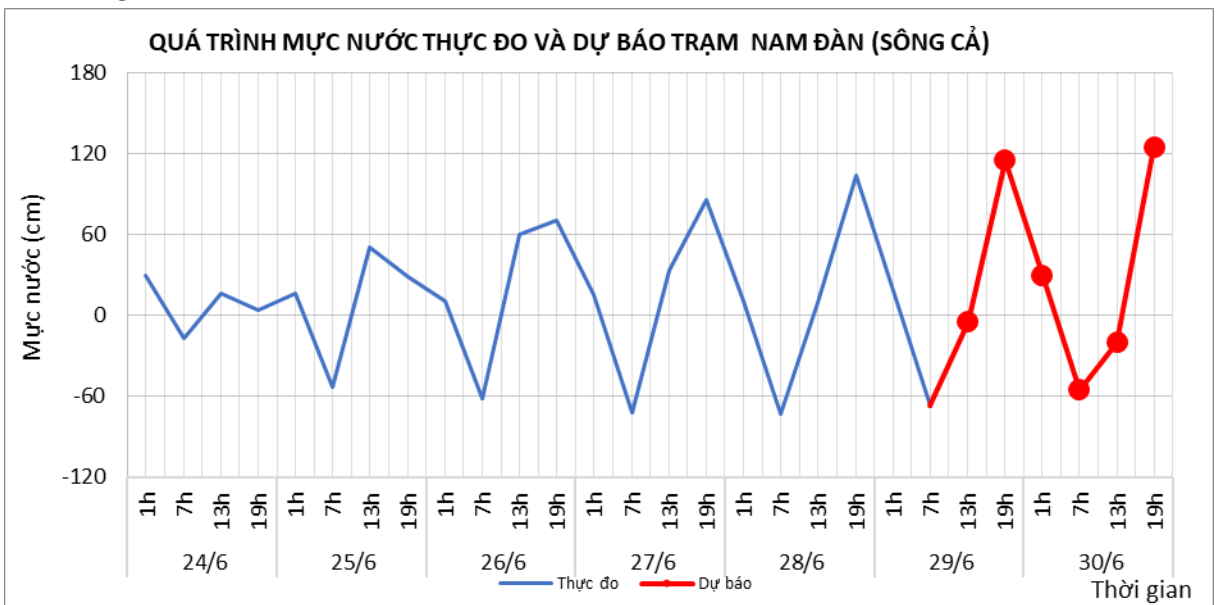
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



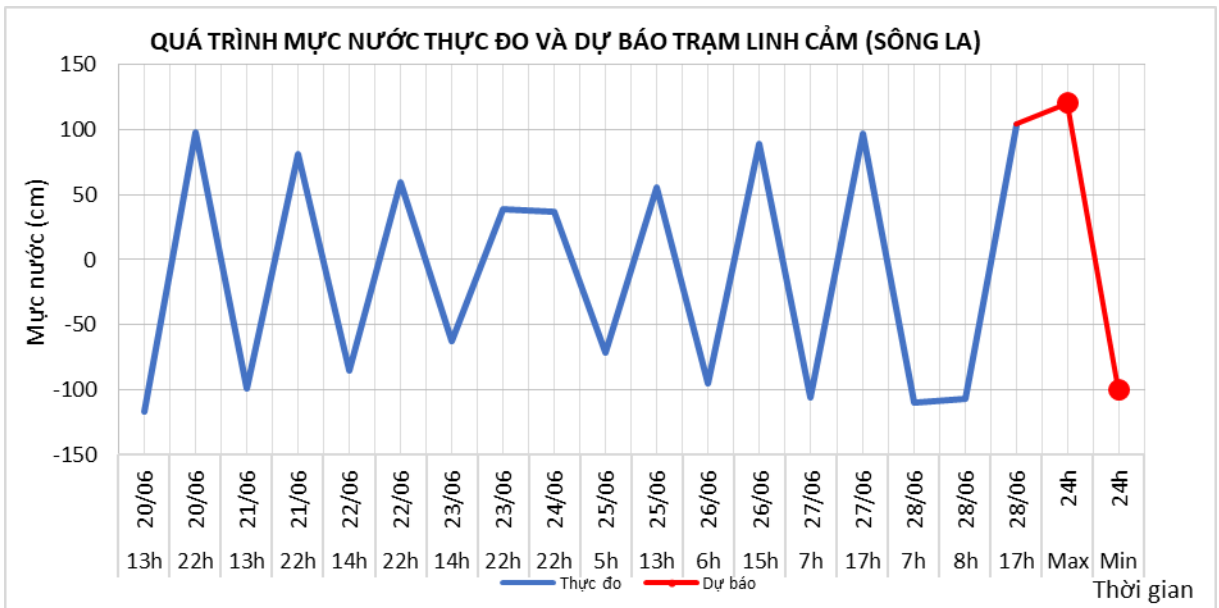
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



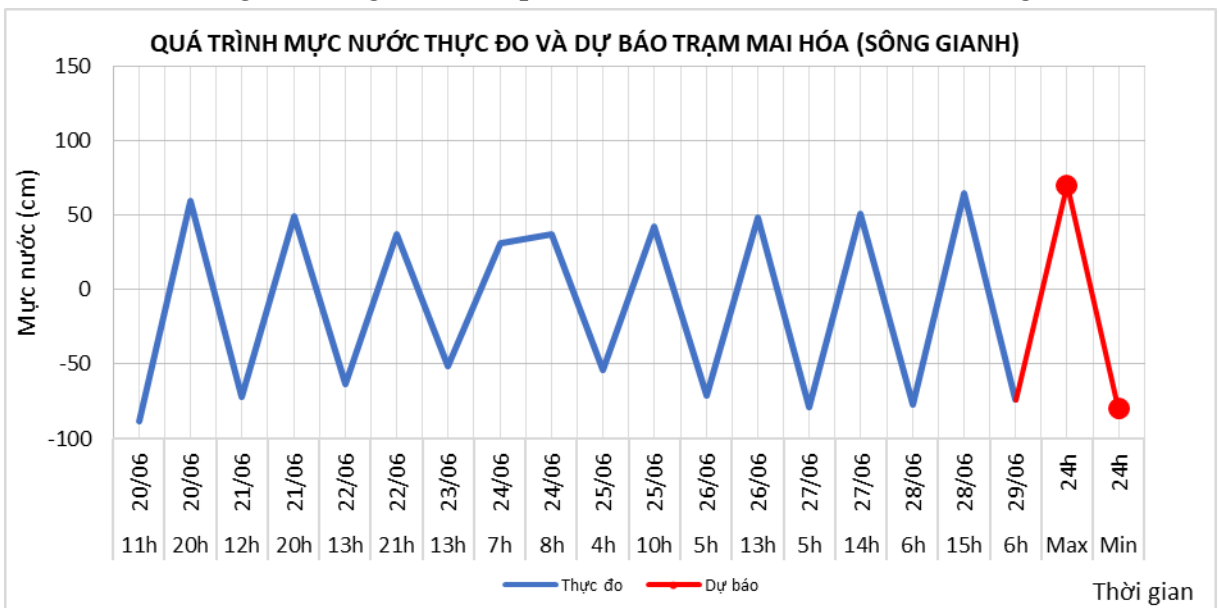
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



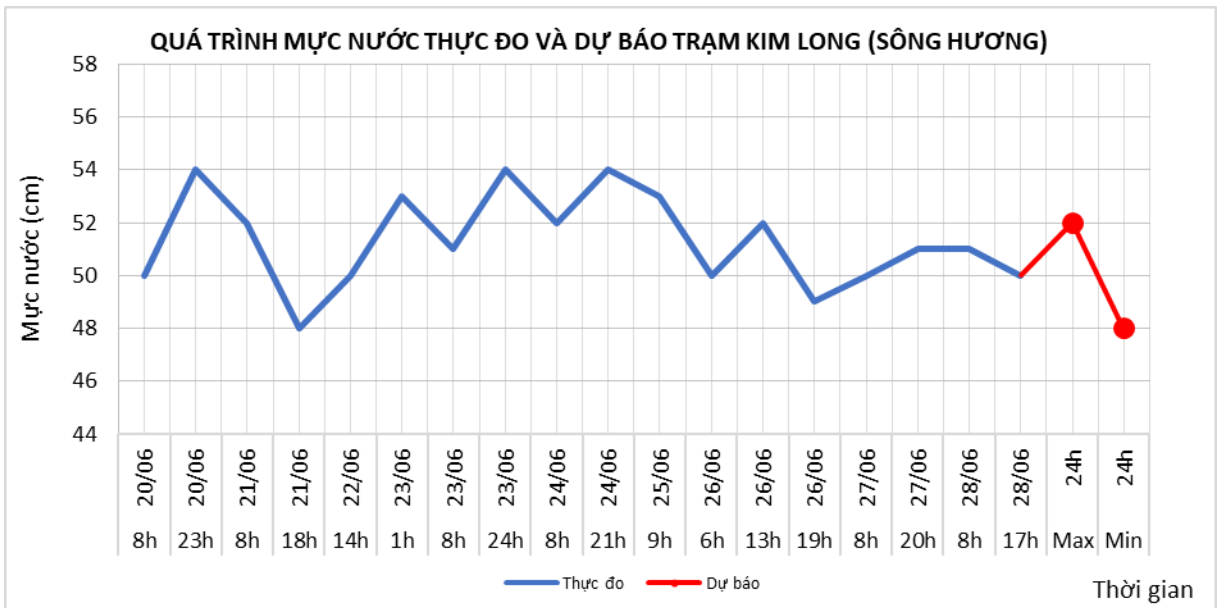
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương có dao động.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

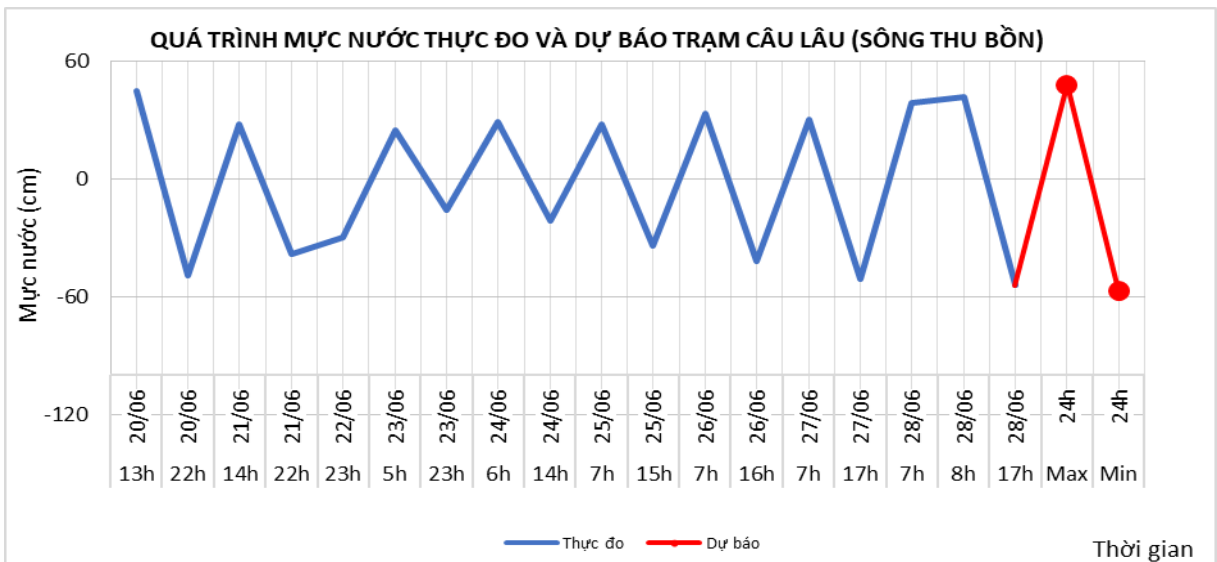
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



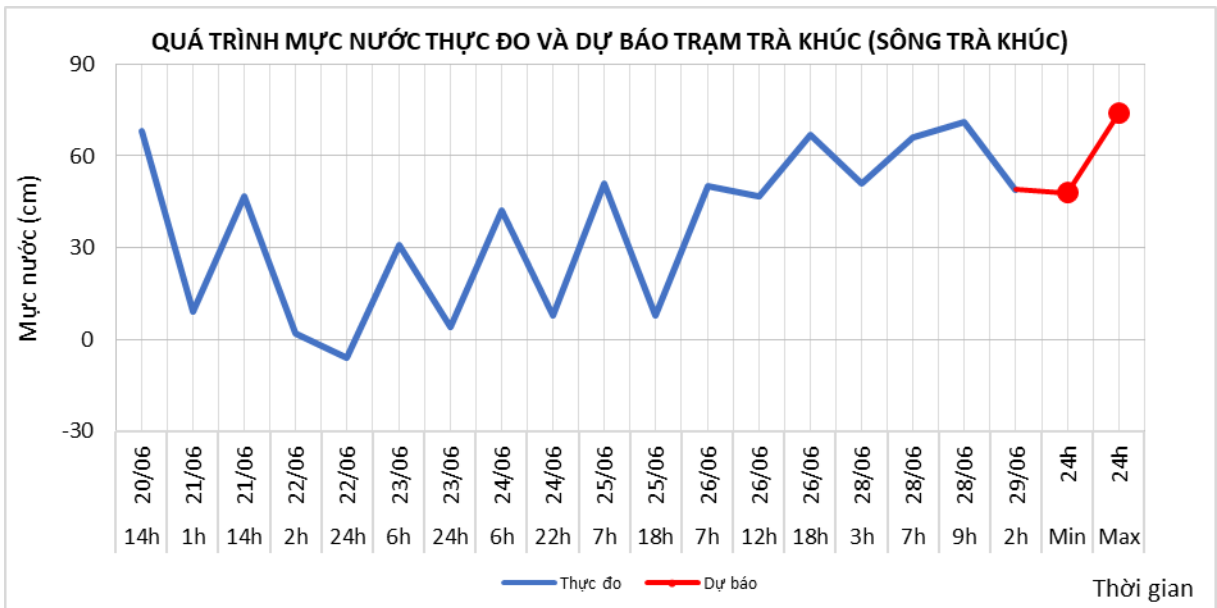
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



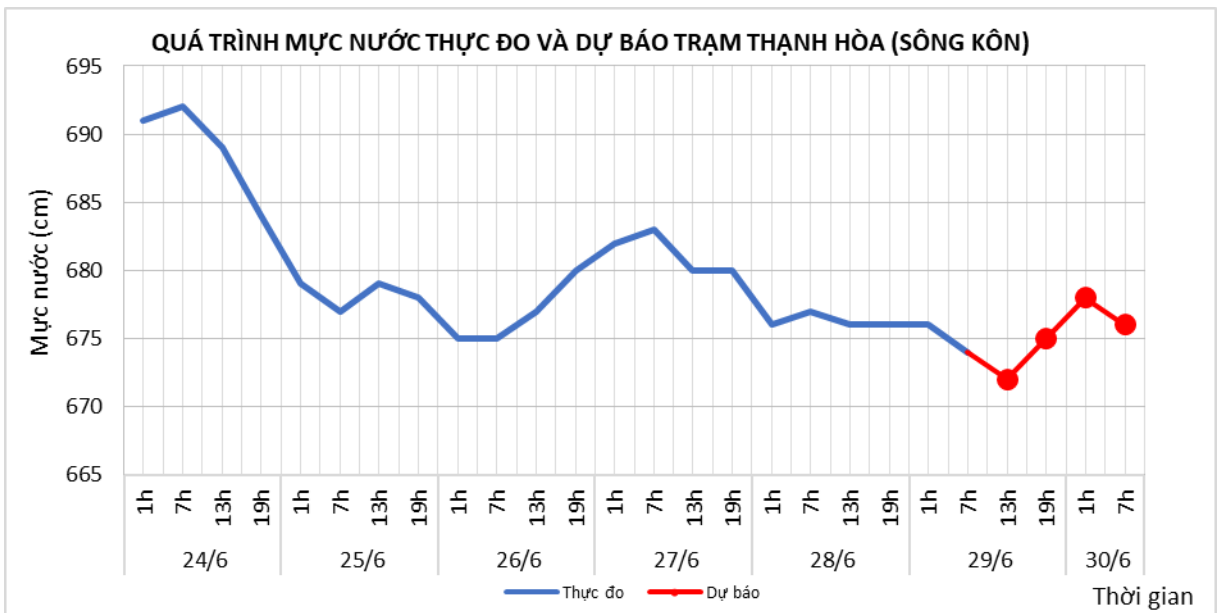
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.



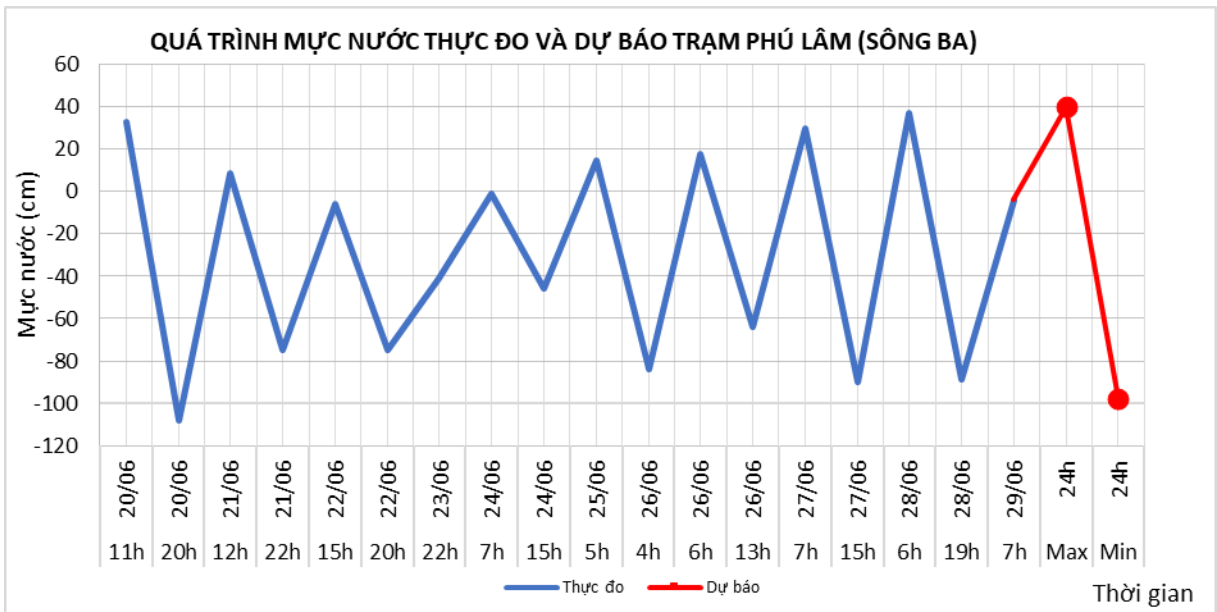
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

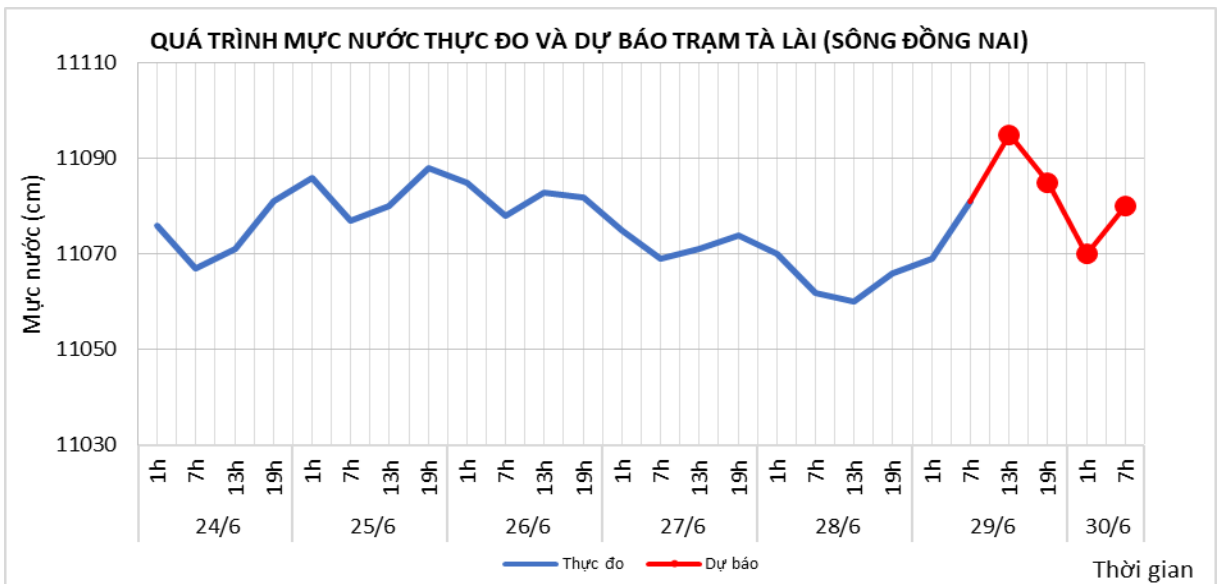
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động theo điều tiết của thủy điện thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện thượng lưu.



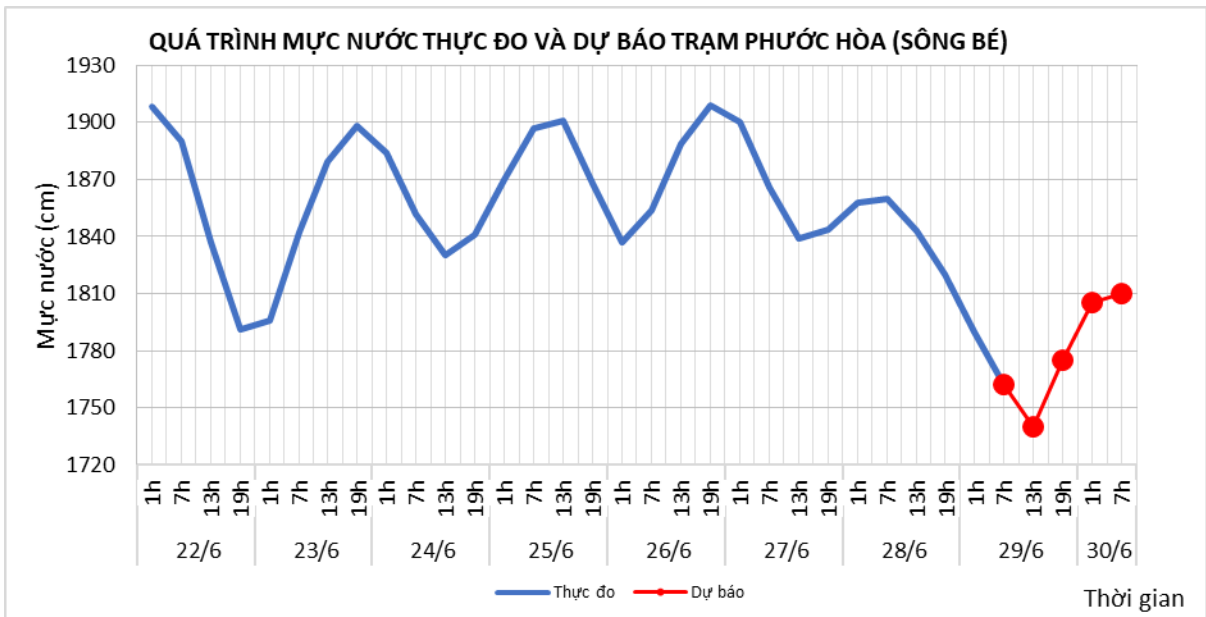
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết thủy điện tuyến trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

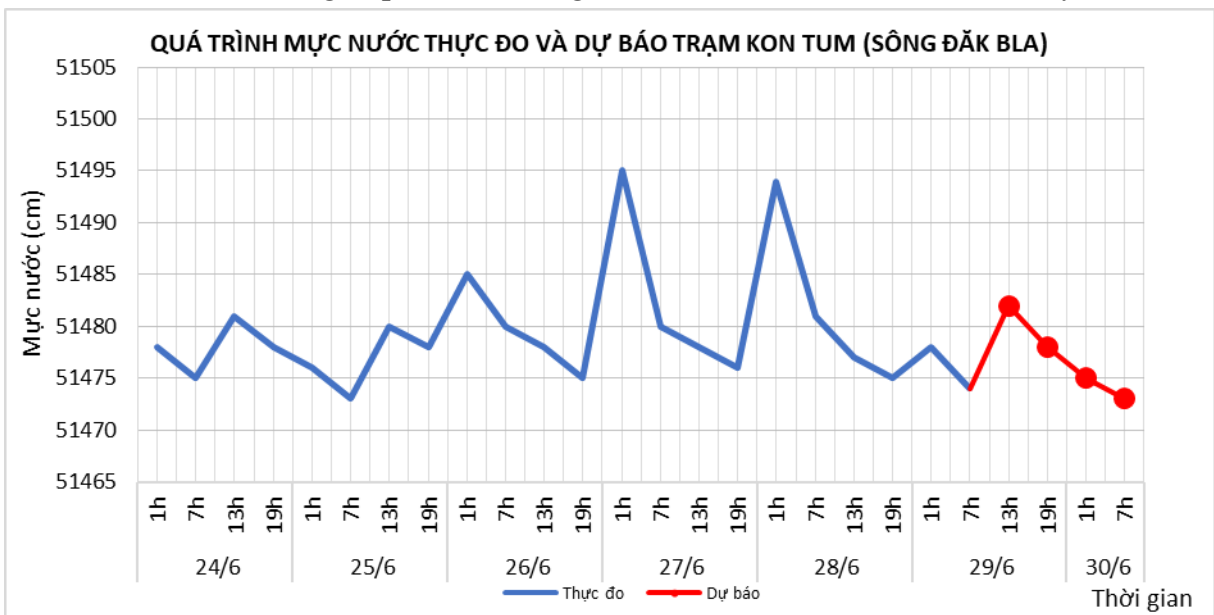
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



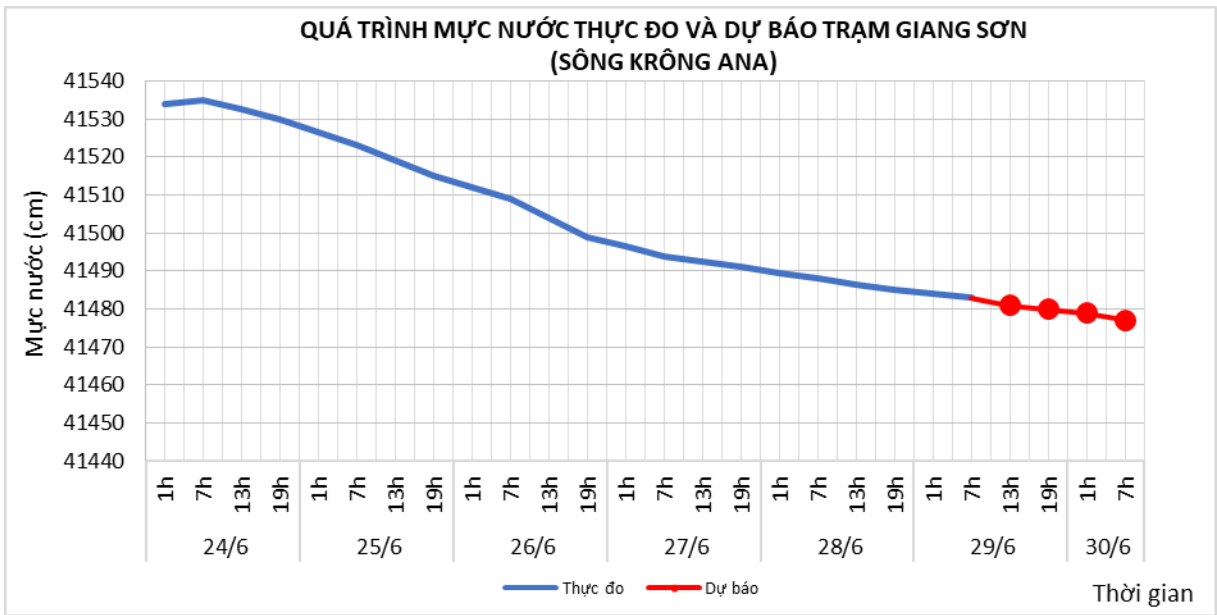
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



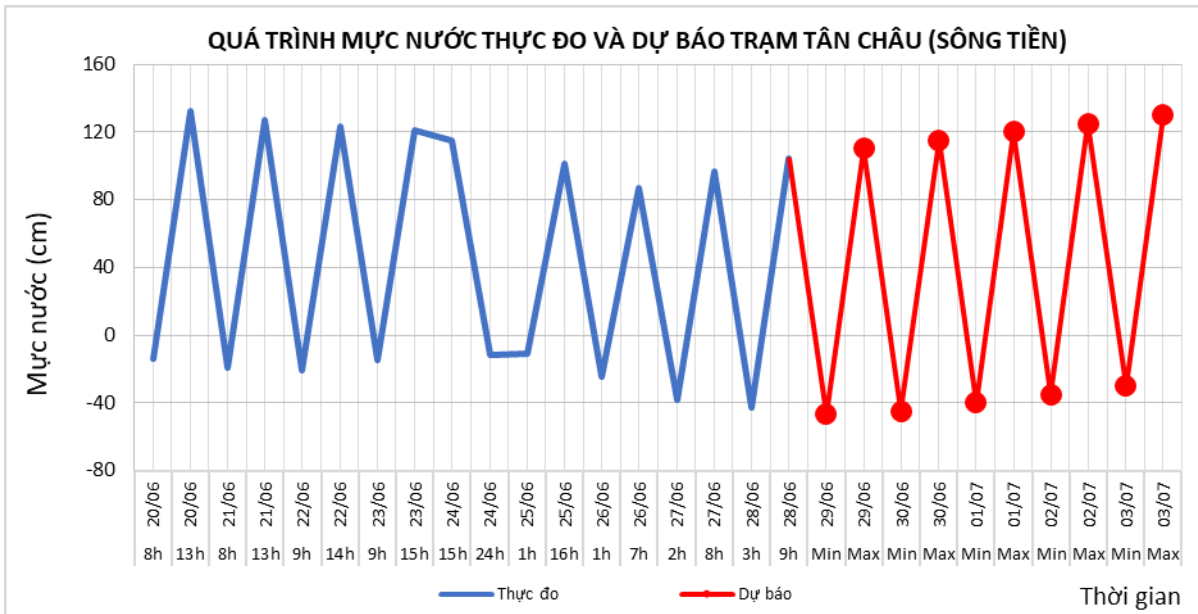
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

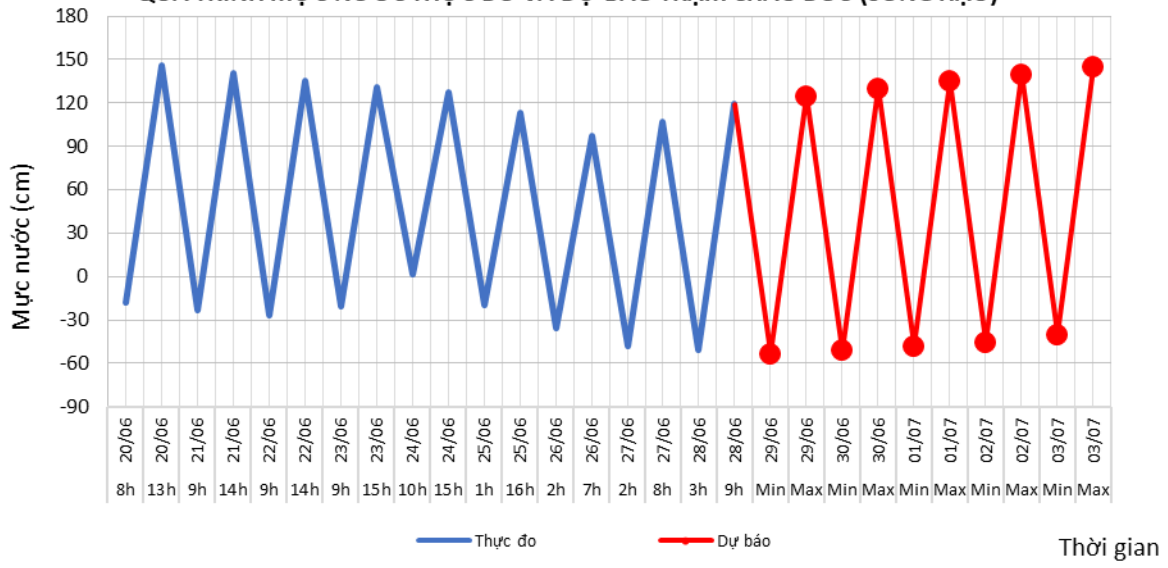
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 28/6 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,04m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,19m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 03/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,30m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,45m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-28/06	19h-28/06	1h-29/06	7h-29/06	13h-29/06		19h-29/06		1h-30/06		7h-30/06		13h-30/06		19h-30/06		1h-01/07		7h-01/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1877	3061	2971	2607	2700	↑	2820	↑	2650	↓	2800	↑								
Thao	Yên Bái	2448	2455	2462	2469	2460	↓	2450	↓	2460	↑	2480	↑								
Thao	Phú Thọ	1210	1202	1193	1185	1180	↓	1190	↑	1195	↑	1200	↑								
Lô	Tuyên Quang	1506	1506	1505	1551	1610	↑	1635	↑	1580	↓	1550	↓								
Lô	Vụ Quang	680	673	673	666	675	↑	700	↑	735	↑	760	↑								
Hồng	Hà Nội	207	238	253	240	210	↓	240	↑	260	↑	242	↓	215	↓	250	↑	265	↑	250	↓
Cả	Nam Đàn	10	104	18	-67	-5	↑	115	↑	30	↓	-55	↓	-20	↑	125	↑				
Kôn	Thanh Hòa	676	676	676	674	672	↓	675	↑	678	↑	676	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11060	11066	11069	11081	11095	↑	11085	↓	11070	↓	11080	↑								
Bé	Phước Hòa	1843	1820	1790	1762	1740	↓	1775	↑	1805	↑	1810	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51477	51475	51478	51474	51482	↑	51478	↓	51475	↓	51473	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41487	41485	41485	41483	41481	↓	41480	↓	41479	↓	41477	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	185	↑	106	↑	200	↑	140	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	246	↑	139	↑	260	↑	220	↑
Lục Nam	Lục Nam	174	↑	46	↑	190	↑	60	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	178	↑	55	↑	190	↑	70	↑
Mã	Giàng (**)	146	↑	-100	↓	160	↑	-105	↓
La	Linh Cảm	104	↑	-107	↑	120	↑	-100	↑
Gianh	Mai Hóa	65	↑	-74	↑	70	↑	-80	↓
Hương	Kim Long	51	→	50	→	52	↑	48	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	42	↑	-54	↓	48	↑	-57	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	71	↑	49	↓	74	↑	48	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	-4	↓	-89	↑	40	↑	-98	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		28/06	29/06	30/06	01/07	02/07	03/07	28/06	29/06	30/06	01/07	02/07	03/07	28/06	29/06	30/06	01/07	02/07	03/07						
Sông Tiền	Tân Châu	104	↑	110	↑	115	↑	120	↑	125	↑	130	↑	-43	↓	-47	↓	-45	↑	-40	↑	-35	↑	-30	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	119	↑	125	↑	130	↑	135	↑	140	↑	145	↑	-51	↓	-53	↓	-51	↑	-48	↑	-45	↑	-40	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 30/06

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng